

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH QNG

Số: 32/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QNg, ngày 08 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 92/2025/TLST-HN&GD ngày 30 tháng 7 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị K O, sinh năm 1986;

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Q D, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: 29/37 Phan Văn Viêm, phường DB, tỉnh QNg. cũ: 29/37 Phan Văn Viêm, Tổ 2, phường Ntr, thành phố KT, tỉnh KT).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị K O và anh Nguyễn Q D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trần Thị K O và anh Nguyễn Q D thuận tình ly hôn.

- **Nuôi con chung:** Giao 02 con chung Nguyễn Trần TV, sinh ngày 11/10/2008 và Nguyễn Trần HQ, sinh ngày 26/3/2010 cho chị Trần Thị K O trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Q D có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không ai được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Cấp dưỡng nuôi con:** Anh Nguyễn Q D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng **4.000.000** (Bốn triệu) đồng/02 con. Thời hạn cấp dưỡng vào ngày 05 hàng tháng kể từ tháng 8 năm 2025.

Trách nhiệm do chậm cấp dưỡng: Áp dụng Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015. Kể từ ngày đến hạn cấp dưỡng và chị Trần Thị K O có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nêu trên mà anh Nguyễn Q D chậm cấp dưỡng thì phải chịu lãi suất do chậm cấp dưỡng. Lãi suất theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa cấp dưỡng.

- *Tài sản chung:* Không yêu cầu giải quyết. Không nợ chung.

- *Về án phí:* Căn cứ Điều 144, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Trần Thị K O nhận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và nhận nộp thay anh Nguyễn Q D 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, cộng chị Oanh phải nộp 300.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm nộp theo Biên lai thu tiền số 0000452 ngày 30/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh QNg. Chị Trần Thị K O đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QNg;
- VKSND khu vực 7 – QNg;
- THADS tỉnh QNg;
- UBND P.Tân Phú- Thủ Đức-Tp.HCM;
- (Mới: Phường Tam Bình)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN XUÂN HOÀI